

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST

Ngày: 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Đẹp

2. Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Hoài Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Trọng Đ.** Sinh năm 1994 tại TP.HCM; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: XX Thống Nhất, Phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; Vợ: Nguyễn Ngọc H và 01 con (sinh năm 2019); Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 07/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.HCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng (Quyết định số 181/2016/QĐ-TA ngày 07/7/2016), chấp hành xong ngày 25/11/2017; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 10/7/2021 hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: **Huỳnh Văn H.** Sinh năm 1994 tại TP.HCM; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: YY ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM; Nơi ở: ZZ ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: (không rõ) và bà Huỳnh Thị S (chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị

bắt, tạm giam ngày 04/01/2022 hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: XX Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, TP.HCM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 10/7/2021 tại giao lộ đường ĐT41 và ĐT42, thuộc ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn phối hợp Công an xã Đông Thạnh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng Đ đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người nghiện nên tiến hành lập biên bản tạm giữ gồm 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được cất giấu phía trong nhãn hiệu chai nước suối mà Đ đang cầm trên tay phải (ký hiệu m₁); 01 gói nylon chứa tinh thể không màu 01 (ký hiệu m₂); 01 cây kéo; 01 hộp quẹt ga; 01 hộp đựng mắt kính; một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì; 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Đ khai nhận bản thân nghiện ma túy, không nghề nghiệp và bắt đầu bán ma túy từ đầu tháng 7/2021, nguồn ma túy Đ mua của một người đàn ông tên N (không rõ lai lịch) tại khu vực Chợ Xóm Mới, quận Gò Vấp. Cụ thể vào ngày 10/7/2021, Đ điều khiển xe máy biển số 54V3 - 0173 đến gặp Nam để mua 01 gói ma túy với giá 600.000 đồng, trên đường về có người nghiện tên C (không rõ lai lịch) điện thoại cho Đ hỏi mua 01 gói ma túy giá 100.000 đồng và hẹn đến giao lộ đường ĐT41 và ĐT42, thuộc ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn để giao ma túy. Đ đến trước trạm y tế xã Đông Thạnh lấy gói ma túy mới mua rồi phân nhỏ ra 01 gói để bán cho C, Đ cất giấu gói ma túy nhỏ vào phía bên trong nhãn hiệu của chai nước suối cầm trên tay rồi điều khiển xe tới điểm hẹn, chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị bắt, người nghiện tên C bỏ chạy thoát. Trước đó Đ đã bán ma túy nhiều lần cho các người nghiện (không rõ lai lịch), thu lợi bất chính 400.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại địa chỉ phòng XX, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 02 hộp quẹt ga; một số gói nilon nhỏ không chứa gì; 02 cây kéo. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy này là của Huỳnh Văn H. Lúc này có Nguyễn Đại Ng, Nguyễn Khánh D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn mời tất cả về trụ sở làm việc.

Phòng số 02, nhà không số, tổ 08, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn là do bà Bùi Thị Thúy H là chị họ của H làm chủ. Bà Hằng cho H ở nhờ. H cho Nguyễn Trọng Đ ở chung phòng do Đ không có nơi ở nhất định được khoảng hai tháng, không có thu tiền. Nguyễn Đại Ng và Nguyễn Khánh D là bạn bè quen biết ngoài xã hội. H cho Đ, Duy, Ngh sử dụng ma túy tại nhà H nhiều lần nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ

ngày gần nhất là vào ngày 10/7/2021. Nguồn ma túy H và D, Ngh sử dụng là do cả ba hùn tiền nhờ Đ mua giùm.

Nguyễn Khánh D, Nguyễn Đại Ng khai nhận nhiều lần hùn tiền với H để mua ma túy và cùng sử dụng tại nhà của H. Lần gần nhất là vào ngày 10/7/2021, sau khi sử dụng xong thì cả hai ngủ tại nhà H cho đến khi Công an mời về làm việc. Lời khai của Nguyễn Trọng Đ, Huỳnh Văn H, Nguyễn Khánh D, Nguyễn Đại Ng phù hợp với nhau.

Kết luận giám định số 3551/C09B ngày 12/7/2021 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói ký hiệu 01: Chất màu trắng đựng trong 01 tép nylon hàn kín (ký hiệu m₁) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,2122g loại Methamphetamine.

- Gói ký hiệu 02: Chất màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp, viền đỏ (ký hiệu m₂) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,8637g loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của Đ:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 3551/01;
- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 3551/02;
- 01 điện thoại di động Nokia, Đ dùng để liên lạc vào việc mua bán ma túy;
- 01 vỏ chai nước suối Đ dùng để cất giấu ma túy;
- 01 cây kéo, 01 hộp quẹt ga, 01 hộp đựng mắt kính, một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì;
- 01 xe máy biển số 54V3 - 0173, có số khung RLHHC12218Y514998, số máy HC12E - 0546738. Kết luận giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh, xe này do anh Phạm Văn T (HKTT: 3/437 Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, Tp.HCM) là chủ sở hữu. Tài đã bán xe này cho một người không rõ lai lịch vào năm 2014 nên không có yêu cầu gì. Đ khai nhận, xe này Đ mượn của một người bạn không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả;

* Thu giữ của H:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa trên nắp có ống hút nhựa và co thủy tinh có gắn đầu tròn; 02 hộp quẹt ga; một số gói nylon nhỏ không chứa gì; 02 cây kéo. Đây là dụng cụ sử dụng ma túy của H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Nguyễn Trọng Đ và Huỳnh Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên đã nêu.

Đối với đối tượng tên Nam đã bán ma túy cho Đ do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục xác minh làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đại Ng và Nguyễn Khánh D là người nghiện ma túy, khi bị bắt không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã giao Ngh, Duy cho Công an xã Đông Thạnh xử lý theo quy định.

Đối với Bùi Thị Thúy H là chủ phòng số 02, nhà không số, tổ 8, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn không biết việc H và người nghiện sử dụng ma túy tại nhà nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS-HS ngày 24/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 10/7/2021 tại giao lộ đường ĐT 41 và ĐT 42 thuộc ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Nguyễn Trọng Đ đã có hành vi cất giấu 1,0759g ma túy loại Methamphetamine để bán cho người nghiện thì bị phát hiện bắt quả tang. Huỳnh Văn H sử dụng nơi ở thuộc quyền quản lý của mình là phòng số 02, nhà không số, tổ 8, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn cho các người nghiện là Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Khánh D, Nguyễn Đại Ng sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Huỳnh Văn H đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

Do đó, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tình tiết tăng nặng: không có. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn H: bị cáo H có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tình tiết tăng nặng: không có. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận số tiền đã thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 800.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong ghi số vụ 3551/01 và 01 gói niêm phong ghi số vụ 3551/02 bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Trọng Đ và hình dấu Công an xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, bên trong là ma túy có tổng khối lượng 1,0759g loại Methamphetamine; Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm 01 vỏ chai nước suối, 01 cây kéo, 01 hộp quẹt gas, 01 hộp đựng mắt kính và một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì; Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa trên nắp có ống hút nhựa và co thủy tinh có gắn đầu tròn, 02 cây kéo, 02 hộp quẹt gas và một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì.

Đối với 01 ĐTDD Nokia gắn sim số 0349967174 (thu giữ của Đ) là phương tiện Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda biển số 54V3-0173, số khung RLHHC12218Y514998, số máy HC12E-0546738, qua xác minh xe thuộc sở hữu do Ông Phạm Văn T (sinh năm 1983, địa chỉ: 3/437 Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, TP.HCM) đứng tên nhưng năm 2014 đã bán xe cho một người không rõ lai lịch, chưa làm thủ tục sang tên. Đ khai nhận xe này Đ mượn của người bạn không rõ lai lịch. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tiếp tục đăng báo để tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, trường hợp không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì xử lý theo diện vắng chủ.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ và bị cáo H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phân xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Nguyễn Trọng Đ và bị cáo Huỳnh Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Nguyễn Trọng Đ thừa nhận bản thân nghiện ma túy, nhằm mục đích kiếm lời và để có tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã mua ma túy về bán lại cho các con nghiện. Lúc 23 giờ 00 phút ngày 10/7/2021 tại giao lộ đường ĐT 41 và ĐT 42 thuộc ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, số ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,0759g chứa trong 01 gói nylon (để bên trong nhãn hiệu của chai nước suối Đ đang cầm trên tay phải) và trong 01 gói nylon (để trong hộp đựng mắt kính trên бага xe máy) do Công an kiểm tra phát hiện là của bị cáo Đ đang chuẩn bị bán cho con nghiện tên C (không rõ lai lịch) thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Huỳnh Văn H thừa nhận bị cáo đã có hành vi chứa chấp cho các người nghiện là Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Khánh D và Nguyễn Đại Ng sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần tại nơi ở của mình

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người nghiện Nguyễn Đại Ng, Nguyễn Khánh D, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Hành vi của bị cáo Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, phạm tội đối với 02 người trở lên, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước thống nhất quản lý độc quyền. Mọi hành vi tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm. Bản thân bị cáo Đ là người có đầy đủ năng lực hành vi và tự nhận thức được điều này nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, mục đích nhằm kiếm tiền nhưng lười lao động nên bị cáo cố ý mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực hành vi và tự nhận thức được điều này nhưng xuất phát từ động cơ, mục đích nhằm thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bị cáo bất chấp quy định của pháp luật để chứa chấp cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần tại nơi ở của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra và cần phải có hình phạt nghiêm để có giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tình tiết tăng nặng: không có.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn H: bị cáo H có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tình tiết tăng nặng: không có.

Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như đã nêu trên để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó, bị cáo Đ có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Đối với hành vi phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Trọng Đ khai nhận thu lợi bất chính từ việc bán ma túy với số tiền 400.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo xác định số tiền đã thu lợi bất chính là 800.000 đồng. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 gói niêm phong ghi số vụ 3551/01 và 01 gói niêm phong ghi số vụ 3551/02 bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Trọng Đ và hình dấu Công an xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, bên trong là ma túy có tổng khối lượng 1,0759g loại Methamphetamine và các vật chứng gồm: 01 vỏ chai nước suối, 01 cây kéo, 01 hộp quẹt gas, 01 hộp đựng mắt kính, một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa trên nắp có ống hút nhựa và co thủy tinh có gắn đầu tròn, 02 cây kéo, 02 hộp quẹt gas, một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ Nokia gắn sim số 0349967174 (thu giữ của Đ) là phương tiện Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy, do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda biển số 54V3-0173, số khung RLHHC12218Y514998, số máy HC12E - 0546738, qua xác minh xe thuộc sở hữu do Ông Phạm Văn T (sinh năm 1983, địa chỉ: 3/437 Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, TP.HCM) đứng tên nhưng năm 2014 đã bán xe cho một người không rõ lai lịch, chưa làm thủ tục sang tên. Đ khai nhận xe này Đ mượn của người bạn không rõ lai lịch. Ngày 25/9/2021 Cơ quan điều tra đã ra thông báo về việc truy tìm chủ sở hữu xe máy nhưng không có người đến làm việc. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tiếp tục đăng báo để tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Nếu quá 06 tháng tính từ ngày thông báo trên báo vẫn không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì tịch thu xe sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2021.

3/. Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2022.

4/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 3551/01 và 01 gói niêm phong ghi số vụ 3551/02 bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Trọng Đ và hình dấu Công an xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, bên trong là ma túy có tổng khối lượng 1,0759g loại Methamphetamine và các vật chứng gồm: 01 vỏ chai nước suối, 01 cây kéo, 01 hộp quẹt gas, 01 hộp đựng mắt kính, một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa trên nắp có ống hút nhựa và co thủy tinh có gắn đầu tròn, 02 cây kéo, 02 hộp quẹt gas, một số gói nylon loại nhỏ bên trong không chứa gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ Nokia gắn sim số 0349967174.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng báo để tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe máy biển số 01 xe máy hiệu Honda biển số 54V3 - 0173 (số khung RLHHC12218Y514998, số máy HC12E - 0546738). Nếu quá

06 tháng tính từ ngày thông báo trên báo vẫn không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì tịch thu xe sung quỹ Nhà nước.

(Các vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 165/LNK-CSĐT-MT ngày 16/7/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2022).

- Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải nộp lại số tiền 800.000 (tám trăm ngàn) đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

5/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Huỳnh Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, Ngh vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh